

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: **72/2020/HS-ST**

Ngày: 29/10/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Cúc.

Bà Lê Thị Phước Mãng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Bá P - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng P; Sinh ngày: 14/7/1999; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Không xác định; Tạm trú: 634/46/23 đường TL10, phường BTĐ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ (bị cáo khai cha tên là Hồ Tấn P1) và bà: Nguyễn Thị Hoàng N; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 08/3/2020.

Tiền sự: Ngày 27/8/2018, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 446/2018/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 12/01/2020 (Giấy chứng nhận số: 96/CN-CS2 ngày 08/01/2020 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 2).

Nhân thân: Ngày 30/9/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội «Cưỡng đoạt tài sản» (Bản án số: 150/2016/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2017 và đã thi hành xong phần án phí (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 357/GCN của Trại giam Long Hòa và Phiếu cung cấp thông tin số: 991/CCTHA ngày 29/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

(có mặt)

- Bị hại:

Ông Nguyễn Tấn T; Sinh năm: 1994; Trú tại: 231/97/18 đường BT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Đức T1; Sinh năm: 1985; Thường trú: 2A đường LVC, Phường O, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi thống nhất cùng nhau đi giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Vào lúc 12 giờ 05 phút ngày 08/3/2020, Nguyễn Hoàng P điều khiển xe gắn máy biển số 51L3-7357 (loại xe Wave, sơn màu đỏ) chở Tuấn (tự Tuấn Hàm Hương - không rõ lai lịch) lưu thông trên đường Bà Hom (hướng từ đường Tỉnh lộ 10, quận Bình Tân về đường Bà Hom, Quận 6) để tìm người có tài sản. Khi chạy đến trước nhà số 285 đường Bà Hom, Phường 13, Quận 6, Tuấn thấy ông Nguyễn Tấn T đang ngồi trên xe gắn máy dừng sát lề đường (đầu xe hướng về vòng xoay Phú Lâm) sử dụng điện thoại nên nói cho P biết. P liền điều khiển xe quay lại áp sát vào bên trái ông T để Tuấn ngồi sau dùng tay giật chiếc điện thoại. Xong, P vọt xe tẩu thoát về hướng vòng xoay Mũi tàu. Ngay lập tức, ông T tri hô đuổi theo. P chở Tuấn chạy đến trước nhà số 374 đường Trần Văn Kiêu, Phường 11, Quận 6 thì thấy có nhiều người đuổi sát phía sau, biết không thể thoát P dừng xe lại và kêu Tuấn trả chiếc điện thoại cho ông T. Sau khi Tuấn trả chiếc điện thoại cho ông T, P định điều khiển xe bỏ chạy thì bị những người xung quanh chặn lại bắt giữ giao Công an Phường 13, Quận 6 giải quyết. Riêng Tuấn chạy bộ thoát.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A51, vỏ màu trắng; 01 chiếc xe gắn máy biển số 51L3-7357; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia N1280, vỏ màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, vỏ màu trắng.

Tại Công an Phường 13, Quận 6 cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Nguyễn Hoàng P đều khai nhận nội dung như đã nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 88/KL-HĐĐGTS ngày 11 tháng 9 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A51 128Gb, màu trắng (còn khoảng 90% giá trị sử dụng) tại thời điểm ngày 08/3/2020 là: 5.000.000 đồng.

Đối với người tên Tuấn (tự Tuấn Hàm Hương) hiện chưa xác định được lai lịch. Ngày 13/3/2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm đối với đối tượng này (Thông báo số: 557/TB-HS). Khi nào bắt được Tuấn làm rõ giải quyết sau.

Tại Cáo trạng số: 73/CT-VKS-Q6 ngày 05 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội «Cướp giật tài sản» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng P khai nhận chính bị cáo đã cùng với một người tên Tuấn (tự Tuấn Hàm Hương) sử dụng xe gắn máy biển số 51L3-7357 (loại xe Wave, sơn màu đỏ) thực hiện hành vi giật của ông Nguyễn Tấn T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A51 màu trắng tại trước nhà số 285 đường Bà Hom, Phường 13, Quận 6 vào trưa ngày 08/3/2020 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 04 năm đến 05 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Tấn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe gắn máy, có số khung VDTLCG012DT-002474, số máy VTTAVJL1P52-FMH-B02484; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia N1280, vỏ màu xanh.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 51L3-7357 giả; 01 sim điện thoại số thuê bao 0772378778, số seri 357383048997968.

Trả lại bị cáo Nguyễn Hoàng P 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, vỏ màu trắng (bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao 0908834624, số seri 358420/06/011871/6).

Bị cáo Nguyễn Hoàng P không tranh luận và cũng không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Hoàng P tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; lời khai của bị hại Nguyễn Tấn T và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng P đã phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Với ý định phạm tội có từ trước, bị cáo Nguyễn Hoàng P đã cùng với Tuấn (tự Tuấn Hàm Hương) dùng xe mô tô biển số 51L3-7357 (có số khung VDTLCG012DT-002474, số máy VTTAVJL1P52-FMH-B02484) làm phương tiện để cướp giật của ông Nguyễn Tấn T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A51 128Gb màu trắng trị giá 5.000.000 đồng. Trong vụ án, theo lời khai của bị cáo thì Tuấn là người chủ động rủ rê, ngoài việc phát hiện bị hại có tài sản, còn là người trực tiếp giật tài sản. Bị cáo là đồng phạm giữ vai trò giúp sức tích cực cho Tuấn trong việc chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, hiện Tuấn đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai của Tuấn để làm rõ tính tổ chức, làm rõ vai trò đồng phạm cũng như sự phân công bàn bạc, sự câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Cướp giật tài sản» thuộc trường hợp «Dùng thủ đoạn nguy hiểm» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng P là lừa đảo. Hành vi này không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung mà còn có thể gây hậu quả khó lường cho tính mạng, sức khỏe của bị hại và của những người tham gia lưu thông nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Hoàng P là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng tẩu thoát là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Nguyễn Hoàng P ngày 27/8/2018, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, đó là ngày 30/9/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 01 năm tù về tội «Cưỡng đoạt tài sản». Do lúc bị kết án, bị cáo chưa đủ 18 tuổi và bị kết

án về tội phạm nghiêm trọng, nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì trường hợp này được coi là không có án tích. Nhưng cũng cho thấy, tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả để ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng P là rất nghiêm trọng. Mặt khác, cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tài sản đã được thu hồi trả bị hại); tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo; là con cháu của gia đình có công cách mạng (có ông bà ngoại là ông Trần Văn Cai và bà Nguyễn Thị Thủy được Hội đồng Bộ trưởng Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì vì có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bản thân bị cáo đang bệnh nặng (hội chứng suy giảm miễn dịch - HIV/AIDS), nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Nguyễn Hoàng P còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Tấn T đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A51 màu trắng, số Imei: 352353/11/104257/5 và không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai ngày 16/3/2020; Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 07/4/2020 của Công an Quận 6 - BL51, 91), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Phương tiện mà bị cáo Nguyễn Hoàng P dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia N1280, vỏ màu xanh, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 51L3-7357 (loại xe Wave, sơn màu đỏ), theo Kết luận giám định số: 1769/KLGD-X(Đ3) ngày 14/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL99); Phiếu trả lời xác minh ngày 22/4/2020 của Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh

(BL103) thì chiếc xe này có số khung VDTLCG012DT-002474, số máy VTTAVJL1P52-FMH-B02484 và là xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 27/8/2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã đề nghị thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng đến nay vẫn không có ai đến nhận. Còn bị cáo Nguyễn Hoàng P khai mua chiếc xe từ một người tên Luân (không rõ lai lịch) ở tiệm game bắn cá 631 đường Tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân với giá 800.000 đồng và xe không có giấy tờ. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy nói trên hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên nếu trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Còn nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì trả lại cho họ. Riêng biển số 51L3-7357 là biển số giả, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy cùng với 01 sim điện thoại có số thuê bao 0772378778, số seri 357383048997968 (thu giữ từ chiếc điện thoại di động hiệu Nokia N1280 của bị cáo) theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, vì theo Phiếu trả lời xác minh ngày 13/4/2020 của Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL96) thì biển số 51L3-7357 thật là của chiếc xe gắn máy có số máy 0005668-QMI, số khung 101365-510241 (loại xe hai bánh, nhãn hiệu Fastion, sơn màu Bạc Đen), do ông Lê Đức T1 đứng tên chủ xe.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, vỏ màu trắng (bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao 0908834624, số seri 358420/06/011871/6) thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng P. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 27/PNK ngày 13 tháng 3 năm 2020 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 39/QĐ-VKS-Q6 ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6)

Đối với người tên Tuấn (tự Tuấn Hàm Hương), ngày 13/3/2020 Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm đối với Tuấn và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng P** phạm tội: «Cướp giật tài sản».
- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng P** 04 (bốn) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2020.
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe gắn máy, có số khung VDTLCG012DT-002474, số máy VTTAVJL1P52-FMH-B02484, nếu trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe. Còn nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì trả lại cho họ; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia N1280, vỏ màu xanh.
- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) biển số xe 51L3-7357 giả; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0772378778, số seri 357383048997968).
- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
Trả lại bị cáo Nguyễn Hoàng P 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, vỏ màu trắng, bên trong có 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0908834624, số seri 358420/06/011871/6.
- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Nguyễn Tấn T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên